

Số: 2607/TCT-TTKT

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

V/v tổng hợp các báo cáo
liên quan đến hóa đơn có
căn cứ hết hiệu lực thi hành.

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tổng cục Thuế đã ban hành một số văn bản gửi Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các Cục Thuế tổng hợp, báo cáo nội dung liên quan đến hóa đơn theo Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng và cung ứng dịch vụ; Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP, cụ thể: Công văn số 3710/TCT-TTr ngày 04/11/2013 của Tổng cục v/v báo cáo vướng mắc về in, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn; Công văn số 474/TCT-KK ngày 18/02/2014 của Tổng cục Thuế v/v triển khai công tác “Chống gian lận hành vi vi phạm về hóa đơn”; Công văn số 1403/QĐ-TCT ngày 28/7/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế v/v ban hành quy trình kiểm tra hóa đơn; Công văn số 5303/TCT-TVQT ngày 16/11/2017 của Tổng cục Thuế v/v triển khai thực hiện kiểm tra và trả thông báo đối với hồ sơ điện tử là Báo cáo ấn chỉ.

Tuy nhiên, kể từ ngày 01/7/2022, Nghị định số 51/2010/NĐ-CP; Nghị định số 04/2014/NĐ-CP; Thông tư số 39/2014/TT-BTC đã hết hiệu lực thi hành.

Liên quan đến vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Các văn bản hướng dẫn chỉ hướng dẫn việc thực hiện công tác quản lý phù hợp với từng thời kỳ, không có quy định về tính hiệu lực. Căn cứ vào các quy định hiện hành và tình hình thực tế quản lý thuế, quản lý hóa đơn, đề nghị Cục Thuế thực hiện:

1. Về báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra người nộp thuế có rủi ro cao về hóa đơn; theo dõi hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp, sử dụng không hợp pháp hóa đơn và theo dõi chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra:

Thay thế các mẫu biểu báo cáo theo các Mẫu (01, 02, 03) đính kèm Công văn số 3928/TCT-TTKT ngày 18/9/2020; Mẫu số 01 đính kèm Công văn số 3710/TCT-TTr ngày 04/11/2013; Phụ lục 03 đính kèm Công văn số 474/TCT-KK ngày 18/02/2014 của Tổng cục Thuế bằng Mẫu số 01 đính kèm Công văn này.

Cục Thuế thực hiện báo cáo chi tiết kết quả thanh tra, kiểm tra người nộp thuế có rủi ro cao về thuế, về hóa đơn bằng văn bản theo các chỉ tiêu tại Mẫu số 01 về Tổng cục thuế (Cục TTKT) và bản mềm về địa chỉ: btbthuy@gdt.gov.vn. Thời điểm bắt đầu báo cáo: Kết quả của tháng 6/2023. Thời hạn báo cáo: Trước ngày 15 hàng tháng.

2. Về các báo cáo theo Mẫu đính kèm Công văn số 5303/TCT-TVQT ngày 16/11/2017 đã hết hiệu lực. Việc gửi báo cáo ấn chỉ thực hiện theo Quyết định số 2262/QĐ-TCT ngày 30/12/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế v/v ban hành

Quy trình quản lý ấn chỉ và Quyết định số 568/QĐ-TCT ngày 25/4/2022 ban hành Quy trình quản lý tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá sản xuất để tiêu thụ trong nước.

3. Về Quyết định số 1403/QĐ-TCT ngày 28/7/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế v/v ban hành quy trình kiểm tra hóa đơn hiện nay đã hết hiệu lực do Quy trình này quy định về hóa đơn giấy và hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 đã hết hiệu lực.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục, Vụ (DNL, KKKK& KTT; TVQT) (để t/h);
- Lưu: VT, TTKT.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC THANH TRA KIỂM TRA THUẾ**

Vũ Mạnh Cường



BÁO CÁO CHI TIẾT KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA NGƯỜI NỘP THUẾ CÓ RỦI RO CAO VỀ THUẾ, VỀ HÓA ĐƠN
(Kèm theo công văn số 2607/TCT-TTKT ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Tổng cục Thuế)

Ký báo cáo: Tháng năm

S ố T T	Tên đơn vị	Mã số thu ế	Tên mặt hàng	Phát hiện vi phạm về hóa đơn			Xử lý vi phạm về hóa đơn							Theo dõi riêng về sử dụng hóa đơn không hợp pháp/sử dụng không hợp pháp hóa đơn										Theo dõi chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra		Nếu hành vi vi phạm về hóa đơn (tóm tắt hành vi vi phạm)
				Số lượng g hóa đơn	Giá trị chưa thuế GTG T trên hóa đơn	Thuế GTG T	Số thuế truy thu, tiền phạt, chậm nộp				Giảm thuế GTG T được khấu trừ	Giảm hoàn thuế GTG T	Tổng số tiền vi phạm (8+9+10 + 11+12+13)	Hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp			Hành vi sử dụng không hợp pháp hóa đơn			Số thuế truy thu do vi phạm		Tiền phạt và chậ m nộp	Tổng số tiền vi phạm (21+22+23)	Chuyể n tin báo (Có: x/ Không :)	Chuyể n hồ sơ (Có: x/ Không :)	
							Thuế GTG T	Thuế TND N	Thuế khác ...	Tiền phạt và chậ m nộp				Số lượng g hóa đơn	Giá trị chưa thuế GTG T trên hóa đơn	Thuế GTG T	Số lượng g hóa đơn	Giá trị chưa thuế GTG T trên hóa đơn	Thuế GTC T	Thuế GTG T	Thuế TND N					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(23)	(26)	(27)
1	Công ty ...																									
2	Công ty ...																									
Tổng cộng																										

Ghi chú:

- Báo cáo cần ghi rõ tên mặt hàng vi phạm, trường hợp trong một Công ty có nhiều mặt hàng vi phạm thì mỗi một mặt hàng được tổng hợp trên một dòng
- Thời hạn báo cáo: Trước ngày 15 hàng tháng

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên)